

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HNGD-PT
Ngày: 13-4-2021
“V/v tranh chấp ly hôn và nuôi
con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cảnh.

Các Thẩm phán:

1. Ông Lưu Văn Uẩn.

2. Bà Đinh Thị N Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hoàng Dung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh LA.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh LA tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Dung – Kiểm sát viên.

Vào ngày 13 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh LA mở phiên toà để xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2021/TLPT-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2021 về việc “tranh chấp ly hôn”.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 51/2020/HNGĐ-ST ngày 11/12/2020 của Toà án nhân dân huyện TT bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 13/2021/QĐ-PT ngày 15 tháng 3 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 14/2021/QĐ-PT ngày 02/4/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Kim N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số 310 ấp Bình An, xã Bình Lăng, huyện TT, tỉnh LA.

Bị đơn: Ông Đinh Công Trí Th, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 109 ấp Bình Lợi, xã Đức Tân, huyện TT, tỉnh LA.

Người kháng cáo: Ông Đinh Công Trí Th.

(Bà N và ông Th có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/9/2020, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn Trần Thị Kim N lời trình bày: Bà và ông Đinh Công Trí Th cưới nhau năm 2016, có đăng ký kết hôn ngày 05/01/2016 tại UBND xã Đức Tân, huyện TT, tỉnh LA. Sau khi cưới vợ chồng sống cùng gia

đình ông Th tại xã Đức Tân, huyện TT. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 01/2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông Th vô tâm, khi bà về nhà mẹ ruột để sinh con, ông Th không quan tâm, chăm sóc bà. Ông Th cũng không phụ bà về kinh tế trong gia đình. Vợ chồng ly thân từ tháng 01/2020 cho đến nay. Nay bà thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nữa nên yêu cầu ly hôn với ông Th.

Vợ chồng có 02 con chung tên Đinh Công Trí V, sinh ngày 23/6/2017 và Đinh Công Trí Q, sinh ngày 01/11/2019. Hiện nay cả hai con chung đều đang sống cùng bà. Khi ly hôn bà yêu cầu nuôi 02 con, không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn ông Đinh Công Trí Th trình bày: Ông thống nhất với lời trình bày của bà Trần Thị Kim N về thời gian cưới, đăng ký kết hôn và quá trình chung sống. Về nguyên nhân mâu thuẫn, trong thời gian bà N sinh cháu Trí Q là ông phải đi bệnh viện phẫu thuật, không thể chăm sóc bà N được. Sau khi khỏi bệnh, ông có đi thăm, chăm sóc bà N. Do bà N bị trầm cảm sau sinh nên suy nghĩ quá nhiều. Nay bà N yêu cầu ly hôn, ông đồng ý ly hôn.

Vợ chồng có 02 con chung tên Đinh Công Trí V, sinh ngày 23/6/2017 và Đinh Công Trí Q, sinh ngày 01/11/2019, cháu V sống cùng ông nhưng bà N đã rút về nhà bà N, cháu Q đang sống cùng bà N. Khi ly hôn ông yêu cầu nuôi cháu V, để cháu Q cho bà N nuôi, không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 51/2020/HNGĐ-ST ngày 11/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện TT đã căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho bà Trần Thị Kim N được ly hôn với ông Đinh Công Trí Th.

2. Về con chung: Bà Trần Thị Kim N được quyền nuôi 02 con tên Đinh Công Trí V, sinh ngày 23/6/2017 và Đinh Công Trí Q, sinh ngày 01/11/2019. Ông Đinh Công Trí Th không phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Kim N phải chịu 300.000 đồng án phí về ly hôn nhưng được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 4283, ngày 23/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT, tỉnh LA. Bà N đã nộp đủ án phí.

Ngoài ra, án còn tuyên về quyền kháng cáo; quyền, nghĩa vụ của các bên ở giai đoạn thi hành án.

Bản án chưa có hiệu lực pháp luật.

Ngày 11/12/2020, ông Đinh Công Trí Th kháng cáo yêu cầu được nuôi hai con chung tên Đinh Công Trí V, sinh ngày 23/6/2017, không yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bên không thỏa thuận được với nhau, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, bị đơn không rút yêu cầu kháng cáo và các đương sự tranh luận như sau:

- Ông Đinh Công Trí Th tranh luận: Một mình bà Trần Thị Kim N nuôi hai con chung là không đảm bảo sự phát triển bình thường của con chung. Mặt khác, vợ chồng không có mâu thuẫn gì mà bà N nộp đơn yêu cầu ly hôn rồi xin bắt nuôi hai con chung là không thỏa đáng. Hiện tại khi bà N nuôi dưỡng con chung thì ông cũng đưa con chung tên Đinh Công Trí V, sinh ngày 23/6/2017 về ở bên gia đình ông vài ngày vẫn đảm bảo việc nuôi dưỡng. Vì vậy, ông yêu cầu được nuôi một con chung tên Đinh Công Trí V.

- Bà Trần Thị Kim N tranh luận: Hiện tại bà làm công nhân thu nhập đủ nuôi dưỡng hai con chung, việc nuôi dưỡng con chung vẫn đảm bảo; đồng thời bà mới xây dựng nhà riêng kế bên nhà cha mẹ ruột của bà nên điều kiện nuôi dưỡng 02 con chung của bà vẫn tốt hơn ông Th. Bên cạnh đó, khi bà trực tiếp nuôi con chung bà vẫn đảm bảo cho ông Th đến thăm nom, chăm sóc con và cuối tuần rước về bên ông Th (cách nhau khoảng 6 km) vui chơi, không cản trở. Hơn nữa, việc tách hai con chung ra sống riêng sẽ làm cho hai trẻ nhớ nhau vì anh em sống chung với nhau từ nhỏ. Do đó, bà không đồng ý với kháng cáo của ông Th.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh LA tham gia phiên tòa phát biểu:

- Về pháp luật tố tụng: Tòa án cấp phúc thẩm thực hiện đúng pháp luật về tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi đưa ra xét xử. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo tố tụng. Các bên đương sự thực hiện đầy đủ quyền nghĩa vụ của mình. Kháng cáo hợp lệ đủ điều kiện để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

- Về nội dung kháng cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Th trình bày từ sau khi Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử đến nay, mỗi tuần ông Th đến rước cháu V về nhà ông vào những ngày cuối tuần và đầu tuần ông đưa cháu lại cho bà N để cháu V đi học. Từ lúc sinh cháu V, ông Th và bà N đã gửi con cho mẹ bà N chăm sóc, hàng tháng ông bà gửi tiền cho mẹ bà N 1.000.000 đồng.

Thấy rằng, từ trước đến nay cháu V do bên gia đình bà N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, cháu V được chăm sóc tốt, phát triển bình thường, bà N có đủ điều kiện kinh tế để nuôi con và từ sau khi Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử thì bà N vẫn tạo điều kiện thuận lợi cho ông Th thăm con. Hiện nay cháu Q còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi thuộc trường hợp ưu tiên giao cho mẹ trực tiếp nuôi con theo Điều 81 Luật HN&GD; đối với trường hợp của cháu V, tuy cháu không thuộc trường hợp “con dưới 36 tháng tuổi” quy định tại Điều 81 Luật HN&GD nhưng do cháu còn nhỏ, chưa đến 4 tuổi và hiện cháu đang sống cùng mẹ và em, bà N cũng có điều kiện nuôi hai cháu nên để các cháu có đời sống về tinh thần và môi trường sống ổn định, tạo điều kiện cho sự phát triển tâm sinh lý cho cháu nên để hai anh em cháu tiếp tục sống cùng nhau.

Bản án sơ thẩm tuyên giao 2 con cho bà N nuôi dưỡng là phù hợp. Kháng cáo của ông Th không có cơ sở chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo ông Đinh Công Trí Th; Giữ nguyên bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Ông Đinh Công Trí Th kháng cáo hợp lệ và thực hiện đúng thủ tục tố tụng nên được chấp nhận xem xét lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Bà Trần Thị Kim N và ông Đinh Công Trí Th khai thống nhất có 02 con chung tên Đinh Công Trí V, sinh ngày 23/6/2017 và Đinh Công Trí Q, sinh ngày 01/11/2019, hiện 02 con đang sống với bà N. Cả bà N và ông Th đều có nguyện vọng được nuôi 02 con. Ông Th không có nhà riêng, hiện đang sống cùng cha mẹ ruột và bà N khai tại phiên tòa đã cất nhà riêng. Ông Th không chứng minh được là có điều kiện tốt hơn bà N.

[2.2] Cháu Đinh Công Trí Q, sinh ngày 01/11/2019 là dưới 36 tháng tuổi và tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có quy định “*con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi...*” nên cần giao cho bà Tuyền trực tiếp nuôi dưỡng.

[2.3] Đối với cháu Đinh Công Trí V, sinh ngày 23/6/2017 mặc dù đã hơn 36 tháng tuổi nhưng hiện tại đang sống chung với bà N ổn định cùng cháu Trí Q. Vì vậy, để ổn định tình cảm, sinh hoạt của 02 cháu nên không tách 02 cháu để giao cho cha, mẹ mỗi người trực tiếp nuôi 01 cháu, mà cần giao chung 02 cháu cho cha hoặc mẹ trực tiếp nuôi như Tòa án cấp sơ thẩm là phù hợp.

[2.4] Ngoài ra, trong thời gian vợ chồng ly thân từ tháng 01/2020 đến nay, bà N là người trực tiếp nuôi dưỡng, vẫn đảm bảo sự phát triển bình thường của hai con chung. Ông Th không chứng minh được việc bà N nuôi dưỡng con chung có ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về tâm, sinh lý của con chung.

Từ đó thấy rằng kháng cáo của ông Đinh Công Trí Th về việc yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là không có cơ sở chấp nhận; lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Đinh Công Trí Th phải chịu theo quy định tại Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[4] Những nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 308, Điều 293, 296 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Đinh Công Trí Th.

Giữ nguyên bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 51/2020/HNGĐ-ST ngày 11/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh LA.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39, 147, 148, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân gia đình; Điều 27, 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho bà Trần Thị Kim N được ly hôn với ông Đinh Công Trí Th.

2. Về con chung: Bà Trần Thị Kim N được quyền nuôi 02 con tên Đinh Công Trí V, sinh ngày 23/6/2017 và Đinh Công Trí Q, sinh ngày 01/11/2019. Ông Đinh Công Trí Th không phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Kim N phải chịu 300.000 đồng án phí về ly hôn nhưng được khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 4283, ngày 23/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT, tỉnh LA. Bà N đã nộp đủ án phí.

[4] Án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm: Buộc ông Đinh Công Trí Th phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng mà ông Th đã tạm nộp theo biên lai thu số 0004383 ngày 11/12/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TT, tỉnh LA.

[5] Án xử công khai phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh LA;
- TAND cấp huyện;
- Chi cục THADS cấp huyện;
- UBND xã Đức Tân, huyện TT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Cảnh